

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THUẬN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/DS- ST

Ngày: 19-5-2021

V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Quách Thị Thu Hương

2. Ông Đào Hoàng Khương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận: Bà Võ Thị Tuyết Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc “*tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị D, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp K, xã V, huyện V, tỉnh K; có mặt.

Bị đơn: Bà Đỗ Thanh D1, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh K; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lưu Minh K, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh K; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/8/2020, Nguyên đơn bà Đặng Thị D trình bày: Bà đưa tiền cho bà D1 rất nhiều lần, bà D1 trả góp hàng ngày (giống như chơi hụi), khi trả được một phần thì cộng dồn lại và bà D1 lấy thêm thành một dây khác khác, đến ngày 15/11/2019 (âm lịch) thì bà D1 ngưng đóng tiền, bà và bà D1 kết sổ lại bà D1 thiếu bà 125.800.000 đồng, bà D1 đóng lãi ngày 370.000 đồng, đóng được 27 ngày với tổng số tiền 9.990.000 đồng. Khoảng thời gian cuối tháng 10, đầu tháng 11 năm 2019 bà D1 có vay của bà 50.000.000 đồng (số tiền này bà D1 nói vay dùm cho bà T). Sau đó bà D1 không đóng nữa, đến ngày 06/3/2020 thì bà D1 xin không đóng lãi nữa, bà

kết sổ với bà D1 số tiền nợ lãi là 12.200.000 đồng, tổng cộng bà D1 thiếu bà tiền vốn, lãi 188.000.000 đồng (trong đó vốn 175.800.000 đồng, lãi 12.200.000 đồng), bà và bà D1 tiếp tục thỏa thuận bà D1 đóng lãi cho bà 150.000đ/ngày/188.000.000 đồng, bà D1 đóng được 60 ngày (2 tháng) với số tiền 9.000.000 đồng, từ đó tới nay thì bà D1 không đóng nữa. Nay bà yêu cầu bà D1 trả số tiền 188.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật tính từ ngày 17/9/2020 đến khi Tòa án xét xử.

Tại các lời khai tại Tòa án, bị đơn bà Đỗ Thanh D1 trình bày: Bà và bà D có làm ăn qua lại với nhau, có người hỏi tiền thì bà dẫn lại gặp bà D, bà D đưa tiền cho người đó, bà bảo lãnh, nếu người đó không trả thì bà trả, khi đóng lãi thì người đó đóng lãi cho bà, bà đóng lại cho bà D để hưởng chênh lệch, bà D đưa tiền đối với loại tiền góp lãi 10%/tháng, bà lấy lãi 15%/tháng (hưởng chênh lệch 5%/tháng); đối với số tiền ngày lãi 15%/tháng, bà lấy lãi 21%/tháng (hưởng chênh lệch 6%/tháng), sau đó nhiều người không trả nên bà không có khả năng trả cho bà D.

Quá trình làm ăn bà cũng có trả nhiều lần, đến tháng 10/2019 (âl) bà và bà D kết sổ thì bà còn nợ bà D 50.000.000 đồng, bà đóng lãi 250.000 đồng/50.000.000 đồng/ngày, đóng đến tháng 4/2020 (dương lịch) (không nhớ ngày) thì bà và bà D thỏa thuận lại bà đóng lãi 200.000 đồng/50.000.000 đồng/ngày, đóng đến tháng 7/2020 (dương lịch) (không nhớ ngày) thì không đóng nữa do bà và bà D cự cãi với nhau. Số tiền bà D đưa cho bà T nhưng bà nhận trả là 50.000.000 đồng, số tiền bà L đưa là 60.000.000 đồng, tổng cộng bà thừa nhận thiếu số tiền vốn là 160.000.000 đồng, còn lại 28.000.000 đồng là tiền lãi, thời điểm này bà có thỏa thuận với bà D cho trả dần nhưng bà D không chịu, bà D thừa bà vì biết bà là vợ cán bộ nên làm um sùm mất uy tín của bà, vì vậy bà không trả số tiền của bà Thư, đối với số tiền bà thiếu của bà Loan thì bà tự trả cho bà Loan.

Nay bà chỉ thừa nhận còn thiếu bà Dung 50.000.000 đồng. Đối với số tiền lãi đã đóng bà không yêu cầu tính lại.

Tại các lời khai tại Tòa án, ông Lưu Minh K trình bày: Sự việc vay tiền giữa bà D và vợ ông, ông không biết. Thường ngày bà D có đến nhà nói chuyện với vợ ông, còn tiền bạc qua lại như thế nào ông không biết. Sau đó giữa hai bên có phát sinh tranh chấp tiền bạc cự cãi bị Công an thị trấn Vĩnh Thuận mời làm việc, từ đó đến nay không thấy bà D đến nhà nữa. Số tiền vợ ông mượn của bà D không mang về chi tiêu trong gia đình, thậm chí ông còn vay tiền Ngân hàng cho vợ ông làm ăn.

Ý kiến Kiểm sát viên: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của bà D, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên là bà D1 trả cho bà D số tiền 100.000.000 đồng, trả 1 lần vào ngày 19/5/2021. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu của bà D đối với yêu cầu buộc ông K cùng có trách nhiệm trả với bà D1; đình chỉ xét xử yêu cầu của bà D đối với số tiền 88.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Bà D yêu cầu bà D1, ông K trả số tiền cho 188.000.000 đồng nên đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bà D chỉ yêu cầu bà D1 trả số tiền là 100.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, xin rút yêu cầu đòi số tiền là 88.000.000 đồng. Đồng thời xin rút yêu cầu đối với ông Lưu Minh K, chỉ yêu cầu bà D1 trả. Căn cứ Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét xử yêu cầu này của bà D đối với ông K và đối với yêu cầu bà D1 trả số tiền 88.000.000 đồng.

[3] Về nội dung vụ án:

Bà D yêu cầu bà D1 trả tiền vay là 100.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Tại phiên tòa, bà D1 thống nhất thừa nhận và trả cho bà D số tiền 100.000.000 đồng, trả 1 lần vào ngày 19/6/2021. Do bà D1 đã thống nhất thừa nhận và thống nhất trả nên HĐXX ghi nhận.

Kể từ ngày bà D có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà D1 không trả số tiền trên thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn bà D1 phải chịu án phí đối với nghĩa vụ buộc phải thi hành là: 100.000.000 đồng x 5% = 5.000.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Đặng Thị D số tiền tạm ứng án phí là 4.700.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng số 0003862 ngày 29/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 92, Điều 147, Điều 244, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị D về việc “*tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” với bà Đỗ Thanh D1.

Buộc bà Đỗ Thanh D1 có nghĩa vụ trả cho bà Đặng Thị D số tiền là 100.000.000 đồng.

Kể từ ngày bà D có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà D1 không trả số tiền trên thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2- Đình chỉ xét xử yêu cầu của bà D về việc yêu cầu ông Lưu Minh K có nghĩa vụ liên đới cùng bà Đỗ Thanh D1 trả số tiền vay.

Đình chỉ xét xử yêu cầu của bà D về việc yêu cầu bà Đỗ Thanh D1 trả số tiền vay là 88.000.000 đồng.

3- Về án phí sơ thẩm:

Bà Đỗ Thanh D1 phải chịu án phí đối với nghĩa vụ buộc phải thi hành là 5.000.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Đặng Thị D số tiền tạm ứng án phí là 4.700.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng số 0003862 ngày 29/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Vĩnh Thuận;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kiều Diễm

